

Số: 56/2021/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung nhóm hàng vật tư, thiết bị y tế vào Danh mục hàng dự trữ quốc gia**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Dự trữ quốc gia ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung nhóm hàng vật tư, thiết bị y tế vào Danh mục hàng dự trữ quốc gia;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung nhóm hàng vật tư, thiết bị y tế vào Danh mục hàng dự trữ quốc gia.*

**Điều 1. Danh mục chi tiết nhóm hàng vật tư, thiết bị y tế dự trữ quốc gia gồm các mặt hàng:**

1. Máy X-quang.
2. Máy thở.
3. Máy phá rung tim.
4. Máy theo dõi bệnh nhân.
5. Máy siêu âm.
6. Máy hút dịch.
7. Bơm tiêm điện.
8. Bộ dụng cụ phẫu thuật.
9. Máy phun hóa chất.
10. Vật tư phòng hộ cá nhân.
11. Máy phát hiện nhanh các tác nhân hóa học, sinh học, phóng xạ.
12. Túi đựng tử thi.

**Điều 2. Phân công cơ quan quản lý hàng dự trữ quốc gia**

Giao Bộ Y tế thực hiện quản lý hàng dự trữ quốc gia nêu tại Điều 1 Nghị định này theo quy định tại Luật Dự trữ quốc gia.

### Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký.

### Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị định này.

**LuatVietnam**

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2b). 111

TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



**Lê Minh Khái**